

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2023 /HSST**

Ngày: 06/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đăng Thường
Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài Thương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Bùi Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo.

Thạch S sinh năm 1984, tại Trà Vinh; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; con ông Thạch Đ, sinh năm 1945, con bà Huỳnh Thị R (đã chết); Nơi cư trú: ấp Cẩm Hương, xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/6/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: **Anh Lâm S**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Kp Tân Trà, P. Tân Bình, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/10/2014, Thạch S, Lâm S, Lâm Út Th, Thạch Tr, Thạch Tr và một số người khác ngồi uống rượu ở chòi rẫy của S tại ấp 2, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú. Trong lúc uống rượu giữa S và S xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau. Lúc này, S cầm cây kéo đang để ở trong chòi định đâm S nhưng

được mọi người can ngăn. Sau đó, S đi về nhà tại thành phố Đồng Xoài còn S đi đến chòi rẫy của chị gái Thạch Thị D gần đó để ngủ. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, S cầm 01 con dao cạo mủ cán bằng tre hình tròn dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 20cm đi qua chòi của S để trả dao cạo mủ cho S.

Trên đường đi, S gặp S đang điều khiển xe mô tô đi vào chòi và xe mô tô của S có va quệt vào người S rồi S điều khiển xe mô tô đến quán tạp hóa của Nguyễn Thị H. Do bức tức vì nghĩ S cố tình va quệt xe mô tô vào mình và nghĩ đến chuyện S dùng kéo đòi đâm S lúc sáng nên S cầm theo dao cạo mủ đến quán bà H để đánh S. Khi đến quán bà H thấy S đang ngồi trong quán quay lưng ra ngoài thì S dùng dao cạo mủ chém 01 cái trúng vào đầu S, S chém tiếp 01 cái nữa thì S đưa tay trái lên đỡ và đứng dậy dùng chân đạp ngã S xuống đất. Sau khi đứng dậy, S dùng dao chém tiếp S nhưng S dùng tay phải chụp được lưỡi dao và giằng co với S. Lúc này, bà H truy hô và thấy đầu, tay của S chảy nhiều máu nên S cầm dao cạo mủ bỏ đi còn S được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước.

Đến ngày 12/11/2014, Lâm S làm đơn yêu cầu khởi tố Thạch S đến Công an xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Sau khi gây thương tích cho Lâm S, Thạch S đã bỏ đi khỏi địa phương đến ngày 24/6/2022, khi bị Cơ quan điều tra mời lên làm việc, Thạch S đã thừa nhận hành vi của mình như trên.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 37 ngày 30/01/2015, của Trung tâm giám định y khoa – pháp y, Sở y tế tỉnh Bình Phước, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo dọc đỉnh trái đường kính (4 x 0,3)cm lành tốt, bờ gọn; Sẹo mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay trái đường kính (6 x 0,5)cm lành tốt; Sẹo bàn tay phải mặt gan tay tương ứng đầu xa xương bàn I – đốt 1 ngón V đường kính (2,5x0,3)cm sẹo cứng, dính, co rút đốt 1,2,3 ngón V; Gãy đầu xa xương bàn V bàn tay phải, can xương.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%;

Tại Bản cáo trạng số 99/2022/CT-VKS ngày 29/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Thạch S về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự);

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2, Điều 134, điểm s

khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo Thạch S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, bị cáo Thạch S không có tranh luận gì về phần tội danh, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thạch S người bị hại Lâm S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng nói trên là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Thạch S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y, giấy chứng nhận thương tích; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do có mâu thuẫn cá nhân nên vào ngày 19/10/2014, bị cáo Thạch S đã có hành vi dùng dao cạo mủ cao su là hung khí nguy hiểm chém vào đầu và tay của Lâm S gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương 19% tại ấp 2, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Hành vi trên của bị cáo Thạch S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Thạch S dùng hung khí nguy hiểm (dao cạo mủ), là tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo Thạch S thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người, khách thể được luật hình sự

bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo Thạch S đã thực hiện là nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Thạch S có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được dùng dao cạo mủ gây thương tích cho người khác là hành vi gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, là hành vi trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song, vì xem thường pháp luật, coi thường quyền bất khả xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi như đã nêu ở trên. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Thạch S đã thực hiện, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thạch S đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là người dân tộc thiểu số nên trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Đồng thời, bị cáo còn được hưởng quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

[4]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Thạch S về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú về tội danh và hình phạt là phù hợp nên được chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Thạch S người bị hại Lâm S đã thỏa thuận được việc bồi thường thiệt hại. Theo đó, bị cáo Thạch S đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh Lâm S các khoản về chi phí điều trị, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị tại bệnh viện và nghỉ dưỡng bệnh cũng như thu nhập hợp lý của người chăm sóc... với tổng số tiền 50.000.000 đồng; việc thỏa thuận trên đây là tự nguyện, không trái pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Xử lý vật chứng: Vật chứng không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thạch S phải nộp theo quy định tại Điều 135 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch S phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ vào khoản 2 Điều 134, các Điều 38, 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo Thạch S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Thạch S để tạm giam là ngày 25/6/2022.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo, người bị hại. Buộc bị cáo Thạch S phải bồi thường thiệt hại cho anh Lâm S số tiền 50.000.000 đồng (về các khoản về chi phí điều trị, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị tại bệnh viện và nghỉ dưỡng bệnh cũng như thu nhập hợp lý của người chăm sóc...).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí: Bị cáo Thạch S phải nộp là 200.000 đồng hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Bị cáo Thạch S người bị hại Lâm S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú (03 bản);
- TT LLTP- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trung

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đăng Thường**
Bà Nguyễn Thị Yên

Hồi 15 giờ 30 ngày 06/01/2023, tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Thạch S bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thạch S phạm các tội “Cố ý gây thương tích”.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 134, các Điều 38, 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo Thạch S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Thạch S để tạm giam là ngày 25/6/2022.

Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Buộc bị cáo Thạch S phải bồi thường thiệt hại cho anh Lâm S số tiền 50.000.000 đồng (về các khoản về chi phí điều trị, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị tại bệnh viện và nghỉ dưỡng bệnh cũng như thu nhập

hợp lý của người chăm sóc...).

Án phí: Bị cáo Thạch S phải nộp là 200.000 đồng hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Bị cáo Thạch S người bị hại Lâm S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên tiếp tục tạm giam các bị cáo trong thời hạn 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Biên bản kết thúc lúc 15 giờ 45 phút cùng ngày đã được Hội đồng xét xử thông qua và nhất trí ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA